

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần : TT. Động vật không xương sống (Practice of Invertebrates)

- Mã số học phần : SP 177

- Số tín chỉ học phần : 01 tín chỉ

- Số tiết học phần : 30 tiết thực hành.

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Sư phạm Sinh học

- Khoa: Khoa Sư Phạm

### 3. Điều kiện tiên quyết: Không

### 4. Mục tiêu của học phần:

#### 4.1. Kiến thức:

4.1.1. Nhận dạng được một số đại diện thuộc các ngành động vật không xương sống

4.1.2. Biết cách sử dụng khóa định loại kiểu lưỡng phân để định loại các taxon bậc cao của một vài ngành động vật không xương sống.

4.1.3. Hiểu biết một cách cơ bản về cấu tạo giải phẫu của một số đại diện thuộc các động vật không xương sống

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Rèn luyện kỹ năng giải phẫu, quan sát và so sánh để nhận biết, định loại và giải phẫu một số loài động vật không xương sống.

4.2.2. Rèn luyện khả năng làm việc độc lập và hợp tác với các thành viên trong nhóm.

4.2.3. Rèn luyện kỹ năng vẽ một số hình động vật không xương sống.

#### 4.3. Thái độ:

4.3.1. Rèn luyện thái độ nghiêm túc, cẩn thận và trung thực trong quá trình thực hiện phức trình.

4.3.2. Có ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và chính bản thân.

### 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Thông qua học phần TT. Động vật không xương sống giúp người học đối chiếu các phần lý thuyết đã học trên mẫu thật, khắc sâu kiến thức và gắn kết với thực tế một cách tốt hơn. Ngoài ra, người học còn được rèn luyện kỹ năng giải phẫu, quan sát và nhận biết các nội quan trên mẫu thật ở một số đại diện động vật không xương sống. Thêm vào đó, người học còn được hướng dẫn và thực tập sử dụng khóa định loại đến các taxon bậc cao ở một số nhóm động vật không xương sống.

### 6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Bài 1.</b>	<b>Nhận dạng một số loài Động vật nguyên sinh (Protozoa) và ngành Ruột khoang (Coelenterata)</b> 1.1. Nhận dạng một số loài động vật nguyên sinh (Protozoa) 1.2. Nhận dạng một số loài thuộc ngành Ruột khoang (Coelenterata)	5	4.1.1, 4.1.3, 4.2, 4.3
<b>Bài 2.</b>	<b>Nhận dạng một số loài thuộc ngành giun dẹp (Plathelminthes) và ngành giun tròn (Nematoda)</b> 2.1. Nhận dạng Ngành giun dẹp (Plathelminthes) 2.2. Nhận dạng Ngành giun tròn (Nematoda)	5	4.1.1, 4.1.3, 4.2, 4.3
<b>Bài 3.</b>	<b>Giải phẫu và định loại lớp Giun ít tơ (Oligochaeta) – Ngành Giun đốt (Annelida)</b> 3.1. Giải phẫu giun đất ( <i>Pheretima polycheatifera</i> ) 3.2. Định loại các giống giun đất ở ĐBSCL	5	4.1, 4.2, 4.3
<b>Bài 4.</b>	<b>Giải phẫu và nhận dạng ngành Thân mềm (Mollusca)</b> 4.1. Giải phẫu ốc bươu ( <i>Pila polita</i> ) 4.2. Nhận dạng một số loài thuộc ngành thân mềm (Mollusca)	5	4.1.1, 4.1.3, 4.2, 4.3
<b>Bài 5.</b>	<b>Giải phẫu và nhận dạng lớp Giáp xác (Crustacea) - Ngành Chân khớp (Arthropoda)</b> 5.1. Giải phẫu Tôm càng xanh ( <i>Macrobrachium rosenburgii</i> )/ Cua đồng ( <i>Somanniathelphusa germaini</i> ) 5.2. Nhận dạng một số loài thuộc lớp giáp xác	5	4.1.1, 4.1.3, 4.2, 4.3
<b>Bài 6.</b>	<b>Giải phẫu và định loại lớp Côn trùng (Insecta) – Ngành Chân khớp (Arthropoda)</b> 6.1. Giải phẫu gián nhà ( <i>Periplaneta americana</i> ) 6.2. Định loại các bộ côn trùng ở ĐBSCL	5	4.1, 4.2, 4.3

### 7. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng kết hợp với minh họa hình ảnh.
- Phương pháp vấn đáp.
- Phương pháp thảo luận nhóm.

### 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
  - Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
  - Tham dự thi kết thúc học phần.
  - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

### 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

#### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm bài phúc trình	- Thực hiện phúc trình theo yêu cầu của từng bài - Tham gia 100% số giờ	30%	4.1, 4.2, 4.3
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi thực hành và vấn đáp - Tham dự đủ 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	70%	4.1, 4.2, 4.3

## 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

- [1] Thực tập động vật không xương sống / Dương Ngọc Dũng/  
TP. Hồ Chí Minh: KHTN, 1999  
Số thứ tự trên kệ sách (số phân loại): 592.007 / D513

MOL.014935  
MON.106363

- [2] Hướng dẫn Thực tập động vật không xương sống / Đặng Ngọc Thanh, Trương Quang Học. - H. : ĐHQG, 2001  
Số thứ tự trên kệ sách: 592.078/ Th107

TS.000228,  
TS.000109,  
MOL.014921,  
MOL. 014922,  
MOL.014923


- [3] Động vật không xương sống / Thái Trần Bái (Chủ biên), Nguyễn Văn Khang. - Hà Nội : Giáo dục, 1999  
Số thứ tự trên kệ sách: 592/ B103

TS.004309

## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1: Nhận dạng một số loài Động vật nguyên sinh (Protozoa) và ngành Ruột khoang (Coelenterata)	10	- Xem trước bài 1 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết chương động vật nguyên sinh và ngành ruột khoang.
2	Bài 2: Nhận dạng một số loài thuộc ngành giun dẹp (Plathelminthes) và ngành giun tròn (Nematoda)	10	- Xem trước bài 2 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết chương ngành giun dẹp và ngành giun tròn. - Hoàn chỉnh phúc trình bài 1.
3	Bài 3: Giải phẫu và định loại lớp Giun ít tơ (Oligochaeta) – Ngành	10	- Xem trước bài 3 trong tài liệu [1, 2].

	Giun đốt (Annelida)		- Xem lại nội dung lý thuyết chương ngành giun đốt - Hoàn chỉnh phúc trình bài 2.
4	Bài 4: Giải phẫu và nhận dạng ngành Thân mềm (Mollusca)	10	- Xem trước bài 4 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết chương ngành thân mềm - Hoàn chỉnh phúc trình bài 3.
5	Bài 5: Giải phẫu và nhận dạng lớp Giáp xác (Crustacea) - Ngành Chân khớp (Arthropoda)	10	- Xem trước bài 5 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết lớp giáp xác - Hoàn chỉnh phúc trình bài 4.
6	Bài 6: Giải phẫu và định loại lớp Côn trùng (Insecta) – Ngành Chân khớp (Arthropoda)	10	- Xem trước bài 4 trong tài liệu [1, 2]. - Xem lại nội dung lý thuyết lớp côn trùng - Hoàn chỉnh phúc trình bài 5 và 6.


**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA**  
**CÁN THẠC**  
 Nguyễn Văn Nở

*Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2014*

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**Võ Thị Thanh Phương**